TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 16 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 99/2026/QĐ-TA	*TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 4 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 16 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông Vũ Linh.

2. Thư ký phiên họp: Ông Phạm Anh Ly

Ngày 22 tháng 4 năm 2026, tại điểm cầu trung tâm tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh (đường N, phường L, Thành phố Hồ Chí Minh) và điểm cầu thành phần tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 4 thuộc Phòng Cảnh sát điều tra về tội phạm ma túy Công an Thành phố H (xã P, Thành phố Hồ Chí Minh) tiến hành mở phiên họp trực tuyến xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, theo Quyết định mở phiên họp số 852026/QĐ-TA ngày 16 tháng 4 năm 2026 đối với :

Bùi Xuân N, sinh ngày 06 tháng 5 năm 1992 tại Thành phố Hải Phòng ; thường trú: B7/10B tổ A, khu phố B, phường T, thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; con ông Bùi Văn N1, sinh năm 1966 và con bà Mai Thị Đ, sinh năm 1964; tiền sự, tiền án: Không có

Nhân thân: Ngày 25/7/2014, Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân khu vực 16, Thành phố Hồ Chí Minh) xử phạt 7 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", theo bản án số 293.

Có mặt tại phiên họp

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Huỳnh Thanh Phong - Cán bộ CSKV Công an phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh (ủy quyền số 838 ngày 21/4/2026).

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Mai Chiến Thắng - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 27/02/2026, Công an phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh lập biên bản vi phạm hành chính đối với Bùi Xuân N do có hành vi sử dụng chất ma túy, không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện. Tại bản tường trình, biên bản ghi lời khai N thừa nhận việc sử dụng ma túy, lần đầu sử dụng ma túy là vào năm 2013, lần gần

nhất sử dụng là ngày 18/02/2026. Tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy, phiếu tổng hợp theo dõi để xác định tình trạng nghiện ma túy của Trung tâm y tế phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh xác định N nghiện ma túy loại Methamphetamine.

Ngày 27/02/2026, Trưởng Công an phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định số 12/QĐ-CAP về việc quản lý người nghiện ma tuý trong thời gian làm thủ tục đề nghị, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Xuân N và lập biên bản về việc giao N cho Cơ sở cai nghiện ma túy số 4 thuộc Phòng Cảnh sát điều tra về tội phạm ma túy Công an Thành phố H quản lý trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng.

- Ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị: Bùi Xuân N nghiện ma túy, không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện, không có nơi cư trú ổn định. Đề nghị đưa N vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian từ 20 tháng đến 24 tháng.

- Ý kiến của người bị đề nghị: Không có ý kiến.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh: Trong quá trình thụ lý hồ sơ, chuẩn bị mở phiên họp và tại phiên họp Thẩm phán, Thư ký, Cơ quan đề nghị đã thực hiện theo đúng quy định của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội được sửa đổi, bổ sung bởi Pháp lệnh số 08/2025/UBTVQH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. Căn cứ các tài liệu đã thu thập trong hồ sơ, lời khai của Bùi Xuân N về việc sử dụng ma túy, không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện. Đề nghị phiên họp chấp nhận quan điểm đưa N vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của cơ quan đề nghị, ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát và ý kiến của người bị đề nghị.

XÉT THẤY:

[1] Về thẩm quyền xem xét, quyết định : Căn cứ khoản 2 Điều 105 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính năm 2012, sửa đổi, bổ sung năm 2020, 2025; điểm a khoản 1 Điều 3 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân được sửa đổi, bổ sung bởi Pháp lệnh số 08/2025/UBTVQH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025; Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01 tháng 3 năm 2025 của Bộ C - Viện Kiểm sát nhân dân Tối cao - Tòa án nhân dân Tối cao thì Tòa án nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý xem xét là đúng thẩm quyền.

[2] Về thời hiệu áp dụng: Căn cứ vào biên bản vi phạm hành chính đối với Bùi Xuân N lập ngày 27/02/2026 do N sử dụng ma túy, không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện. Ngày 15/4/2026, Tòa án thụ lý hồ sơ xem xét, quyết định là còn thời hiệu xử lý vi phạm hành chính, được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 của Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính

phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính.

[3] Về nơi cư trú: Căn cứ hồ sơ thu thập, trình bày tại phiên họp của Bùi Xuân N, thể hiện N không có nơi cư trú ổn định.

[4] Về nội dung xem xét: Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ và lời khai của Bùi Xuân N tại phiên họp thể hiện N sử dụng ma túy dẫn đến nghiện, loại ma túy sử dụng là Methamphetamine; N không có nơi cư trú ổn định, không thuộc diện quản lý ma túy tại địa phương, không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện. Như vậy, N là đối tượng bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định quy định tại điểm b khoản 1 Điều 27 của Luật Phòng, chống ma túy và khoản 1 Điều 96 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính năm 2012, sửa đổi, bổ sung năm 2020, 2025

[5] Bùi Xuân N là người đã thành niên biết tác hại của ma túy nhưng vẫn sử dụng. Việc làm này là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do vậy, việc Trưởng Công an phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh lập hồ sơ đề nghị Tòa án xem xét đưa N đi cai nghiện bắt buộc là cần thiết, đúng pháp luật. Tuy nhiên cũng xem xét N có những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân như sau:

[6] Tình tiết tăng nặng: Không có.

[7] Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình làm việc cũng như tại phiên họp Bùi Xuân N đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi, tình tiết trên được quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 sửa đổi, bổ sung năm 2020, 2025

[8] Về nhân thân: Bùi Xuân N có nhân thân xấu, thể hiện việc sử dụng ma túy trong thời gian dài, đã bị xử phạt tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", sau khi chấp hành xong hình phạt tù về địa phương tiếp tục sử dụng ma túy dẫn đến nghiện, đã thể hiện sự không hướng thiện của bản thân cũng như việc chấp hành pháp luật.

[9] Đối với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh, Công an phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh trong việc đưa Bùi Xuân N vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Xuân N.

Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Xuân N là Cơ sở cai nghiện ma túy số 4 thuộc Phòng Cảnh sát điều tra về tội phạm ma túy Công an Thành phố H; địa chỉ: Ấp G, xã P, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 20 (hai mươi) tháng kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Công an phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị; người bị đề nghị có quyền khiếu nại quyết định trong hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Toà án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh và Cơ sở cai nghiện ma túy số 4 thuộc Phòng Cảnh sát điều tra về tội phạm ma túy Công an Thành phố H có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Khu vực 16 – TP. Hồ Chí Minh;
- Trưởng Công an phường Đ;
- UBND phường Đ;
- Cơ sở Cai nghiện ma túy số 4;
- Người bị áp dụng;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

THẨM PHÁN

Vũ Linh